TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC ----------
Số: 66/2018/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Hào, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Kim O; Sinh năm: 1993

Địa chỉ: thôn Y, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

*** Bị đơn**: Anh Hà Duy C; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: xóm B, thị trấn B, huyện M, tỉnh Hưng Yên

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Hà Kim A; sinh ngày 12/4/2017

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Kim A:

+ Anh Hà Duy C; Sinh năm: 1988

Địa chỉ: xóm B, thị trấn B, huyện M, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Hà Duy C

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Hà Duy C thống nhất thuận tình ly hôn .

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Hà Duy C xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Kim A, sinh ngày 12/4/2017. Hiện nay cháu Kim A đang sống cùng anh C. Chị O, anh C thỏa thuận thống nhất giao cháu Kim A cho anh C chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Kim A thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị O, anh C thỏa thuận thống nhất, chị O không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C.

Vì lợi ích của con chung, anh C, chị O có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Chị O có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị O thực hiện quyền này.

*** Về tài sản, vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức**: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Hà Duy C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Chị Nguyễn Thị Kim O tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp theo biên lai thu số 013289 ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, trả lại chị O 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự.*
- *VKSND huyện M*
- *Chi cục T.H.A DS huyện M.*
- *UBND thị trấn B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Hoàng Tuấn Trọng